

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1418/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề cương và dự toán Đề án Xây dựng
khung kiến trúc công nghệ thông tin tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 09/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 63/2010/QĐ-TTg ngày 13 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển an toàn thông tin số quốc gia đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2052/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 666/BCTĐ-STTTT ngày 15 tháng 9 năm 2014 về việc phê duyệt Đề cương và dự toán Đề án Xây dựng khung kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin tỉnh Quảng Ngãi và Báo cáo thẩm định số 665/BCTĐ-HĐTĐ ngày 15 tháng 9 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề cương và dự toán Đề án Xây dựng khung kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin tỉnh Quảng Ngãi, với nội dung chính như sau:

1. Tên đề án: Xây dựng khung kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin tỉnh Quảng Ngãi.

2. Địa điểm thực hiện: Tỉnh Quảng Ngãi.

3. Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Mục tiêu

a) Xây dựng Khung kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin phù hợp, để hỗ trợ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là xây dựng chính phủ điện tử đến năm 2020 của tỉnh Quảng Ngãi.

b) Khung kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin của tỉnh Quảng Ngãi đóng vai trò một khuôn khổ giám quản công nghệ thông tin mạnh mẽ, đảm bảo cách tiếp cận phù hợp cho việc quản lý và kiểm soát các khoản đầu tư công nghệ thông tin, kết quả dự định và cách sử dụng các nguồn tài nguyên công nghệ thông tin để đạt được các mục tiêu chiến lược của tỉnh Quảng Ngãi.

5. Nội dung thực hiện

a) Nhiệm vụ 1: Xây dựng báo cáo hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin nói chung và phát triển chính phủ điện tử của tỉnh Quảng Ngãi bao gồm: hiện trạng các ứng dụng, hiện trạng thông tin, các cơ sở dữ liệu và hiện trạng ứng dụng công nghệ.

b) Nhiệm vụ 2: Xây dựng Khung kiến trúc công nghệ thông tin tổng thể để xác định mục đích phát triển và kết quả thể hiện bằng các chỉ tiêu cụ thể và định lượng cho hệ thống chính phủ điện tử của tỉnh Quảng Ngãi vào năm 2020. Trạng thái này được miêu tả thông qua: các kiến trúc nghiệp vụ mức cao, kiến trúc thông tin ở mức cao, kiến trúc ứng dụng, kiến trúc công nghệ ở mức logic.

c) Nhiệm vụ 3: Xác định lộ trình và kế hoạch để chuyển đổi từ trạng thái hiện trạng sang trạng thái mong muốn.

6. Kết quả đạt được

a) Báo cáo hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin nói chung và phát triển chính phủ điện tử của tỉnh Quảng Ngãi bao gồm: hiện trạng các ứng dụng, hiện trạng thông tin, các cơ sở dữ liệu và hiện trạng ứng dụng công nghệ.

b) Báo cáo Kiến trúc tổng thể để xác định mục đích phát triển và kết quả thể hiện bằng các chỉ tiêu cụ thể và định lượng cho hệ thống chính phủ điện tử của tỉnh Quảng Ngãi vào năm 2020. Trạng thái này được miêu tả thông qua:

các kiến trúc nghiệp vụ mức cao, kiến trúc thông tin ở mức cao, kiến trúc ứng dụng, kiến trúc công nghệ ở mức logic.

c) Báo cáo đề xuất lộ trình và kế hoạch để chuyển đổi từ trạng thái hiện trạng sang trạng thái mong muốn.

(Chi tiết Đề cương Xây dựng khung kiến trúc công nghệ thông tin tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020 kèm theo).

7. Thời gian thực hiện: Năm 2014 - 2015.

8. Kinh phí: 576.000.000 đồng (Năm trăm bảy mươi sáu triệu đồng) - sẽ được chuẩn xác trong quá trình thực hiện; trong đó:

- Chi phí cho xây dựng nhiệm vụ và dự toán: 13.725.000 đồng;
- Chi phí xây dựng khung kiến trúc: 461.160.000 đồng;
- Chi phí quản lý và điều hành: 74.115.000 đồng;
- Thuế VAT (5%): 27.000.000 đồng.

(Chi tiết tại Dự toán kèm theo Báo cáo thẩm định số 665/BCTĐ-HĐTĐ ngày 15 tháng 9 năm 2014 của Hội đồng thẩm định).

9. Nguồn vốn: Sử dụng từ nguồn sự nghiệp khoa học công nghệ thông tin được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Sở Thông tin và Truyền thông hàng năm; trong đó, kinh phí đã giao năm 2014 là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu) tại Quyết định 314/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, kinh phí còn thiếu tiếp tục giao trong dự toán năm 2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các sở, ban ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT (VX) UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- VPUB: CVP, PCVP (VX), CBTH;
- Lưu: VT, VHXX.qn558

KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Lê Quang Thích



QUYẾT ĐỊNH
XÂY DỰNG KHUNG KIẾN TRÚC TỔNG THỂ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TỈNH QUẢNG NGÃI ĐẾN NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số: 1418/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

I- SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG KHUNG KIẾN TRÚC

Hiện tại, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) ở nước ta nói chung và trên địa bàn tỉnh ta nói riêng thường dựa trên các đề xuất tách biệt và không nhất quán cũng như phụ thuộc vào những đơn vị cung cấp giải pháp đề xuất, thay vì dựa trên nhu cầu thực sự. Điều này dẫn đến tình trạng “cát cứ” thông tin và các quy trình nghiệp vụ bị phá vỡ. Việc quản lý, vận hành khó khăn và tốn nhiều chi phí.

Qua đó có thể thấy rằng nếu tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục đầu tư vào ứng dụng CNTT và công nghiệp CNTT nhưng thiếu kiến trúc tổng thể, các vấn đề phát sinh sẽ tiếp tục nảy sinh như: khó khăn trong đáp ứng mức độ thay đổi và phức tạp của nghiệp vụ, sự phân tán và khó khăn trong tích hợp dữ liệu, đầu tư dàn trải và thiếu tập trung cho các ứng dụng chỉ giải quyết các vấn đề nghiệp vụ trước mắt sau đó phải đầu tư lại nhiều lần, có nhiều công nghệ dẫn tới khó khăn về nguồn nhân lực bảo trì cũng như chi phí bản quyền lớn và nhiều vấn đề khác. Do đó, Đề án xây dựng Khung kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin tỉnh Quảng Ngãi là thật sự cần thiết, cấp bách để làm căn cứ đầu tư ứng dụng CNTT của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

II- MỤC TIÊU THỰC HIỆN

- Xây dựng Kiến trúc tổng thể chính phủ điện tử (CPĐT) phiên bản 1.0 phù hợp để hỗ trợ mục tiêu phát triển đến năm 2020 của tỉnh Quảng Ngãi.

- Nâng cao năng lực xây dựng Khung kiến trúc tổng thể cho Sở Thông tin và Truyền thông để tiếp tục giám quản và xây dựng các phiên bản Khung kiến trúc tổng thể tiếp theo thông qua một bộ phận chuyên trách về giám quản Khung kiến trúc tổng thể.

- Khung kiến trúc tổng thể CPĐT của tỉnh Quảng Ngãi đóng vai trò là một khuôn khổ giám quản công nghệ thông tin mạnh mẽ, đảm bảo cách tiếp cận phù hợp cho việc quản lý và kiểm soát các khoản đầu tư công nghệ thông tin, kết quả dự định và cách sử dụng các nguồn tài nguyên công nghệ thông tin để đạt được các mục tiêu chiến lược của Tỉnh Quảng Ngãi.

III- ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU

1. Đối tượng: Cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin và các yếu tố cấu thành.

2. Phạm vi nghiên cứu

- Về không gian: Toàn bộ địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trong đó chú trọng đối với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Về thời gian: Phân tích đánh giá thực trạng giai đoạn 2011 - 2014, xây dựng Khung kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020 và định hướng cho thời kỳ 5 năm tiếp theo.

IV- PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để đạt được mục tiêu nghiên cứu, với đối tượng, phạm vi nghiên cứu như trên, đề án sẽ áp dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

- Phương pháp điều tra khảo sát.
- Phương pháp phân tích, tổng hợp.
- Phương pháp thống kê.
- Phương pháp chuyên gia.
- Phương pháp kế thừa và phát triển.

V- CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ 1: Xây dựng báo cáo hiện trạng ứng dụng CNTT nói chung và phát triển CPĐT Quảng Ngãi bao gồm: hiện trạng các ứng dụng, hiện trạng thông tin, các cơ sở dữ liệu và hiện trạng ứng dụng công nghệ.

2. Nhiệm vụ 2: Xây dựng KTTT để xác định mục đích phát triển và kết quả thể hiện bằng các chỉ tiêu cụ thể và định lượng cho hệ thống CPĐT của Quảng Ngãi vào năm 2020. Trạng thái này được miêu tả thông qua: các kiến trúc nghiệp vụ mức cao, kiến trúc thông tin ở mức cao, kiến trúc ứng dụng, kiến trúc công nghệ ở mức logic.

3. Nhiệm vụ 3: Xác định lộ trình và kế hoạch để chuyển đổi từ trạng thái hiện trạng sang trạng thái mong muốn.

VI- THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thực hiện trong 02 năm: 2014 - 2015.

VII- LỰC LƯỢNG NGHIÊN CỨU

1. Chủ trì thực hiện: Sở Thông tin và truyền thông tỉnh Quảng Ngãi.
2. Cơ quan phối hợp: Các sở, ban ngành và các huyện, thành phố thuộc tỉnh; Sở Thông tin và truyền thông thành phố Đà Nẵng; các Vụ, Cục có liên quan của Bộ Thông tin và Truyền thông.

VIII- CẤU TRÚC CỦA ĐỀ ÁN (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

PHỤ LỤC

(Kèm theo Nội dung Đề cương xây dựng Khung kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020)

CHƯƠNG I.

Tổng quan chung

I- TỔNG QUAN VỀ KIẾN TRÚC TỔNG THỂ CNTT

II- VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA UBND TỈNH QUẢNG NGÃI

1. Vai trò.
2. Trách nhiệm.
3. Lợi ích thu được.

CHƯƠNG II.

Xây dựng khung kiến trúc tổng thể của tỉnh Quảng Ngãi

I- KIẾN TRÚC NGHIỆP VỤ

1. Kiến trúc quy trình.
2. Kiến trúc tổ chức.

II- KIẾN TRÚC CÔNG NGHỆ

1. Quản trị.
2. Các dịch vụ ứng dụng nghiệp vụ.
3. Các dịch vụ nghiệp vụ thông minh.
4. Các dịch vụ dữ liệu.
5. Các dịch vụ gia tăng hiệu suất.
6. Các dịch vụ trình diễn.
7. Các dịch vụ phần mềm.
8. Các dịch vụ tích hợp.
9. Kiến trúc hướng dịch vụ (SOA).
10. Các dịch vụ quản lý dữ liệu.
11. Các dịch vụ cung cấp hệ thống nền.
12. Các dịch vụ mạng.
13. Các dịch vụ quản lý mạng và hệ thống.
14. Các dịch vụ an toàn thông tin.

II- KIẾN TRÚC ỨNG DỤNG

1. Thiết kế và phát triển các ứng dụng.
2. Phân loại các ứng dụng.

III- KIẾN TRÚC THÔNG TIN

1. Quản trị và sở hữu dữ liệu.
2. Sở hữu và quản lý thông tin.
3. Chất lượng và độ chuẩn xác của thông tin.
4. Kiến trúc.
5. Các hợp phần phụ của dữ liệu.

IV- KIẾN TRÚC BẢO VỆ AN TOÀN

1. Chính sách quản trị an toàn trung tâm.
2. Các hợp phần của chính sách bảo vệ an toàn.

V- KIẾN TRÚC DỊCH VỤ

1. Các yếu tố cơ bản của hợp phần kiến trúc dịch vụ.
2. Thỏa thuận về chất lượng dịch vụ.

VI- CÁC TIÊU CHUẨN ĐỀ XUẤT

1. Các tiêu chuẩn quy trình.
2. Các tiêu chuẩn dữ liệu.
3. Các tiêu chuẩn ứng dụng.
4. Các tiêu chuẩn tích hợp ứng dụng.
5. Tiêu chuẩn mạng.
6. Các tiêu chuẩn an toàn.

VII- TỔNG THỂ CÁC HỢP PHẦN CỦA KHUNG KIẾN TRÚC CHUẨN

CHƯƠNG III.

Triển khai thực hiện

I- LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2020

1. Hiện trạng triển khai chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi.
 - a) Kết quả triển khai.
 - b) Các phần mềm ứng dụng.
 - c) Tóm lược hiện trạng các dự án đầu tư ứng dụng CNTT.
2. Lộ trình triển khai.
 - a) Lộ trình kiến trúc tổng thể.
 - b) Lộ trình xây dựng tổ một cửa.
 - c) Lộ trình xây dựng trung tâm cung cấp thông tin dịch vụ công.

- d) Lộ trình xây dựng cổng thông tin di động.
- e) Lộ trình xây dựng trung tâm dữ liệu.
- g) Lộ trình xây dựng các ứng dụng.
- h) Lộ trình xây dựng mạng diện rộng.

II- GIAI ĐOẠN TỪ SAU NĂM 2020

1. Định hướng giai đoạn từ sau năm 2020.
2. Mô hình chuyển đổi từ sau năm 2020.

-----oOo-----